TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG -TP HÀ NỘI** **-----***-----**	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **-----***-----**
Số: **541**/2017/QĐST - HNGĐ	Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 725/2017/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017 giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 198X**

Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do

Hộ khẩu thường trú và trú tại: Căn hộ 2 nhà A3 tập thể TT, phường B M, quận H, thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn: Anh Trần Anh Tú, sinh năm 198X**

Nghề nghiệp: Nhà báo

Hộ khẩu thường trú và trú tại: Căn hộ 2 nhà A3 tập thể TT, phường BM, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 57, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điều 24; điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án và Mục 1.1-1.II Danh mục mức án phí, lệ phí Toà án (Ban hành kèm theo Nghị quyết);

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật , không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó .

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :

Chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 198X

Và anh Trần Anh T, sinh năm 198X

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

* Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Trần Anh T cùng xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, cùng thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Hai bên thống nhất xác định vợ chồng có 02 (hai) con chung là Trần Hữu Th sinh ngày 10 tháng 4 năm 2010 và Trần Anh Kh sinh ngày 20 tháng 10 năm 2015.

Hai bên thống nhất thoả thuận giao cả 02 con chung Trần Hữu Th và Trần Anh Kh cho mẹ đẻ là chị Nguyễn Thị Hải Y trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 10/2017 cho đến khi con chung tròn đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp phí tổn cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Trần Anh T cho đến khi chị Y có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Trần Anh T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

* Về tài sản và nhà ở chung: Hai bên thống nhất xác định vợ chồng không có tài sản chung, nhà ở chung, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xem xét.

* Về công nợ: Hai bên xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Toà án không xem xét.

* Về án phí : Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Hải Y tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, chị Y được hoàn lại số tiền 150.000 đồng theo biên lai số 0003108 ngày 05-10-2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG
Thẩm phán

NƠI NHẬN :
- Các đương sự ;
- Viện kiểm sát ND quận H;
- UBND phường BM,quận H, TP Hà Nội (GCNKH số 95, quyển số 01/2013 Ngày 24.10.2013)
- Lưu hồ sơ vụ án

(Đã ký)

Trần Thị Thúy Hà